TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:77/2020/HNGĐ-ST
Ngày 11-03-2020
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Trần Văn Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Lan;

2. Bà Đặng Thị Bảo Trinh.

- Thư ký phiên toà: bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà*:** ông Ngô Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 296/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Văn Thị Kim H, sinh năm: 1985; cư trú tại: Khối H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

2/ Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn T, sinh năm 1976; cư trú tại: Khối H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/12/2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Văn Thị Kim H trình bày:

Bà Văn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn T kết hôn vào ngày 10/01/2005, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất hòa về tài chính và tình cảm, ông T không đưa tiền cho bà H lo cho con, từ khi vợ chồng cưới về đã có mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, thường xuyên to tiếng với nhau, ông T làm việc gì cũng không có sự bàn bạc với vợ, không tôn trọng ý kiến của vợ. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn ông Huỳnh Tấn T.

Về con chung: vợ chồng có 03 con chung, gồm: Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 15/10/2005; Huỳnh Tấn P, sinh ngày 01/11/2008 và Huỳnh Thị Thúy H, sinh ngày: 19/12/2011. Các con đang sống với vợ chồng, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi các con Huỳnh Tấn T1 và Huỳnh Thị Thúy H khi ly hôn và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Thị Thúy H hàng tháng là 1.000.000đ.

Về tài sản chung và nợ chung: tự giải quyết.

Bị đơn ông Huỳnh Tấn T trình bày:

Ông Huỳnh Tấn T và bà Văn Thị Kim H kết hôn vào ngày 10/01/2005, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng, thỉnh thoảng vợ chồng cũng có lời qua tiếng lại, nhưng đó là chuyện bình thường trong cuộc sống, gia đình nào cũng có. Thời gian gần đây ông T có về quê ở Đắk Lắk để lo cho mồ mả ông bà khoảng 20 ngày, khi về nhà thì nghe bà H nói đã làm đơn ly hôn nộp đến Tòa án. Ông T không rõ lý do vì sao bà H yêu cầu ly hôn. Thời gian trước, ông T ở nhà chăm con nên đi làm có ít tiền, do đó tiền đưa cho bà H không được nhiều nên vợ chồng có bất hòa về kinh tế gia đình. Thời gian gần đây vợ chồng ít nói chuyện với nhau, chỉ cùng chăm lo cho các con, nay bà Văn Thị Kim H đã cương quyết yêu cầu ly hôn thì ông T đồng ý ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 03 con chung, gồm: Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 15/10/2005; Huỳnh Tấn P, sinh ngày 01/11/2008 và Huỳnh Thị Thúy H, sinh ngày: 19/12/2011. Các con đang sống với vợ chồng, ông T yêu cầu được trực tiếp nuôi các con Huỳnh Tấn P và Huỳnh Thị Thúy H khi ly hôn và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: tự giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Văn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn T; về con chung: Giao các con chung tên Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 15/10/2005 và Huỳnh Thị Thúy H, sinh ngày: 19/12/2011 cho bà Văn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Huỳnh Tấn P, sinh ngày 01/11/2008 cho ông Huỳnh Tấn T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Huỳnh Tấn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Thị Thúy H hàng tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng). Bà Văn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa bà Văn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn T là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế gia đình. Do vợ chồng có mâu thuẫn nên bà H yêu cầu ly hôn ông T; ông T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành hoà giải để các bên đương sự về đoàn tụ chung sống nhưng không thành. Qua xác minh tại địa phương, thì không rõ mâu thuẫn của vợ chồng. Tuy nhiên, lời khai của các đương sự thể hiện vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn và mâu thuẫn đã kéo dài. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử công nhận.

[2] Về con chung:

Bà H và ông T có 03 con chung, gồm: Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 15/10/2005; Huỳnh Tấn P, sinh ngày 01/11/2008 và Huỳnh Thị Thúy H, sinh ngày: 19/12/2011. Bà H yêu cầu trực tiếp nuôi 02 con là Huỳnh Tấn T1 và Huỳnh Thị Thúy H và ông T yêu cầu trực tiếp nuôi 02 con là Huỳnh Tấn P và Huỳnh Thị Thúy H khi ly hôn.

Xét điều kiện giao con khi ly hôn thì thấy: Bà H và ông T đều có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con. Vợ chồng có 03 con chung, hiện nay các con đang sống với vợ chồng. Nguyện vọng của con Huỳnh Tấn T1 và Huỳnh Tấn P đều mong muốn sống với mẹ; con Huỳnh Thị Thúy H không có ý kiến về việc sống với cha hay mẹ khi cha mẹ ly hôn. Để đảm bảo các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần và đảm bảo con nhỏ tuổi nhất được mẹ chăm sóc, HĐXX thống nhất giao các con Huỳnh Tấn T1 và Huỳnh Thị Thúy H cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Huỳnh Tấn P cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng .

Cấp dưỡng nuôi con chung: bà H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Thị Thúy H hàng tháng là 1.000.000đ. Do bà H phải trực tiếp nuôi 02 con, đồng thời mức yêu

cầu cấp dưỡng phù hợp với nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng và khả năng thực hiện nghĩa vụ của người cấp dưỡng. Do đó, HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà H, buộc ông T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Thị Thúy H hàng tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2020 đến khi con Huỳnh Thị Thúy H đủ 18 tuổi.

Bà H và ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: bà H và ông T đều không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét trong vụ án này.

[4] Về án phí: bà Văn Thị Kim H tự chịu án phí ly hôn sơ thẩm, ông Huỳnh Tấn T phải chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 17 của Luật phí, lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Văn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn T.

2. Về nuôi con chung:

Giao các con chung tên Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 15/10/2005 và Huỳnh Thị Thúy H, sinh ngày: 19/12/2011 cho bà Văn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng;

Giao con chung tên Huỳnh Tấn P, sinh ngày 01/11/2008 cho ông Huỳnh Tấn T trực tiếp nuôi dưỡng;

Ông Huỳnh Tấn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Thị Thúy H hàng tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2020 đến khi Huỳnh Thị Thúy Hiền đủ 18 tuổi.

Bà Văn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí:

Bà Văn Thị Kim H tự chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tạm

ứng án phí số 0002282, ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ. Bà Văn Thị Kim H đã nộp đủ án phí;

Ông Huỳnh Tấn T phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự**.**

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Đ;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Văn Sinh